

Số: 104/QĐ- MNXV

Xuân Vinh, ngày 04 tháng 10 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách Quý III năm 2021 và các khoản thu, mức thu năm học 2021 - 2022

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON XUÂN VINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính;

Căn cứ Hướng dẫn số 1291/SGDDĐT-KHTC ngày 05/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định về việc thực hiện quản lý thu, chi học phí và các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2021-2022;

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ nhà trường;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách Quý III năm 2021 và các khoản thu, mức thu năm học 2021 – 2022 của trường Mầm non Xuân Vinh (theo các mẫu biểu kèm theo).

**Điều 2.** Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, văn phòng và các đơn vị liên quan thuộc và trực thuộc nhà trường thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu VP.



Trần Thị Bích Ngọc

Đơn vị: Trường Mầm non Xuân Vinh  
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Xuân Vinh, ngày 04 tháng 10 năm 2021

## CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý III năm 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Trường Mầm non Xuân Vinh công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
1	Lệ phí				
2	Phí				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
1	Lệ phí				
2	Phí				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	4.111,14	2.971,90	72,29%	
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	4.111,14	2.971,90	72,29%	
1	Chi quản lý hành chính				
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

Đơn vị: Trường Mầm non Xuân Vinh  
Chương: 622

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>4.111,14</b>	<b>2.971,90</b>	<b>72,29%</b>	
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.061,14	2.934,40	72,26%	
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	50	37,5	75%	
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
41	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
42	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
51	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
52	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
61	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
62	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
71	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
72	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
81	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
82	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>				
91	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
92	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
101	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
102	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>				
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>				
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>				
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>				

Đơn vị: Trường Mầm non Xuân Vinh

Chương: 622

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Xuân Vinh, ngày 04 tháng 10 năm 2021

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Chữ ký, dấu)



**Trần Thị Bích Ngọc**

**DANH SÁCH CÁC KHOẢN THU, MỨC THU NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Nội dung	Mức thu (đồng)	Ghi chú
I	Học phí	90.000/tháng	
II	Các khoản thu khác ngoài học phí		
1	Nước uống học sinh	10.000/tháng	
2	Dạy thêm ngày Thứ 7	20.000/ngày	
3	Dịch vụ vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh trường mầm non	18.000/tháng	
4	Trả công thuê người nấu ăn bán trú	70.000/tháng	
5	Quản lý, chăm sóc trẻ buổi trưa ăn bán trú và ngoài giờ hành chính	4.000/ngày	
6	Tiền ăn bán trú	19.000/ngày	
	<i>Trong đó: - Chi mua thực phẩm</i>	<i>17.000/ngày</i>	
	<i>- Chi mua chất đốt, phụ phí nhà bếp</i>	<i>2.000/ngày</i>	
7	Tiền bổ sung trang thiết bị nuôi ăn bán trú	200.000/năm	Thu với học sinh lần đầu tham gia ăn bán trú

Xuân Vinh, ngày 04 tháng 10 năm 2021

Người lập

**Phạm Thị Thao**

Thủ trưởng đơn vị



**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRẦN THỊ BÍCH NGỌC**

Số: 99/KH-MNXV

Xuân Vinh, ngày 04 tháng 10 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện các khoản thu năm học 2021 - 2022

#### A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

- Căn cứ Hướng dẫn số 1291/SGDDĐT-KHTC ngày 05/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định về việc thực hiện quản lý thu, chi học phí và các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2021-2022;

- Căn cứ kết quả Hội nghị họp phụ huynh học sinh toàn trường ngày 03 tháng 10 năm 2021 về việc thống nhất kế hoạch triển khai các khoản thu trong năm học 2021 - 2022 (biên bản họp phụ huynh của 20 lớp);

- Căn cứ biên bản kiểm kê tài sản, công cụ dụng cụ cuối năm học và tình hình thực tế, trường Mầm non Xuân Vinh xây dựng kế hoạch các khoản thu năm học 2021 - 2022 như sau:

#### B. CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2021 – 2022:

##### I. Thu học phí (đã xây dựng dự toán chi tiết theo năm ngân sách)

Tiền học phí: 90.000 đ/học sinh/tháng. Thu theo tháng thực học.

##### II. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (có dự toán chi tiết kèm theo)

1. Tiền nước uống: 10.000 đồng/học sinh/tháng.

##### 2. Tiền dạy thêm:

- Tiền chăm sóc trẻ ngày thứ 7: 20.000đ/học sinh/ngày (dạy 3 ngày/tháng).

3. Dịch vụ vệ sinh lớp học nhà vệ sinh: 18.000đ/học sinh/tháng.

##### 4. Tiền nuôi ăn bán trú cho học sinh

4.1. Tiền trả công thuê người nấu ăn bán trú: 70.000đ/học sinh/tháng.

4.2. Tiền quản lý, chăm sóc trẻ buổi trưa và ngoài giờ hành chính: 4.000đ/học sinh/ngày.

4.3. Tiền ăn bán trú: 19.000đ/học sinh/ ngày. Trong đó:

- Tiền ăn: 17.000đ/học sinh/ngày

- Tiền chất đốt, nước sinh hoạt bán trú, phụ phí nhà bếp...: 2.000đ/trẻ/ngày.

4.4. Tiền đóng góp lần đầu tiên phục vụ nuôi ăn bán trú nhà trẻ, mẫu giáo mua đồ dùng bán trú: 200.000đ/trẻ/năm.

### **III. Công tác xã hội hóa giáo dục:**

Để hỗ trợ tăng cường cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch xã hội hóa cụ thể vào thời điểm thích hợp trong năm học 2021 – 2022, thống nhất với hội CMHS. Sau đó trình UBND xã Xuân Vinh và Phòng GD - ĐT huyện Xuân Trường phê duyệt mới triển khai vận động.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Hội đồng trường họp thống nhất, Ban giám hiệu, bộ phận Kế toán tài vụ, xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí chi tiết, lấy ý kiến của Hội đồng sư phạm nhà trường, sau đó tổ chức họp toàn thể cha mẹ học sinh trong nhà trường để bàn bạc thống nhất các khoản thu trong năm học. Nhà trường tổng hợp báo cáo xin ý kiến về chủ trương thực hiện của Phòng GD&ĐT huyện Xuân Trường, UBND xã Xuân Vinh. Sau khi được duyệt chủ trương thực hiện, nhà trường tiến hành thu tiền.

Niên yết công khai các khoản thu - chi, báo cáo quyết toán cuối kỳ.

Các khoản thu phải đảm bảo nguyên tắc đúng mục đích. Việc thu quỹ phải đảm bảo thu đủ chi, thu quỹ nào chi quỹ đó, không điều chuyển hoặc chi cho nội dung, mục đích khác.

Các loại tài sản, công cụ dụng cụ được hình thành từ nguồn kinh phí tự nguyện đóng góp phải được theo dõi, quản lý theo quy định hiện hành.

Cuối kỳ, kết thúc năm học nhà trường có báo cáo quyết toán thu chi chi tiết, cụ thể từng loại tới Hội đồng sư phạm nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh và toàn thể cha mẹ học sinh nhà trường. Kết thúc năm học, năm ngân sách lập báo cáo gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

Trên đây là Kế hoạch các khoản thu năm học 2021 - 2022 của Trường Mầm non Xuân Vinh. Kính trình UBND xã, Phòng Giáo dục và đào tạo huyện cho ý kiến chỉ đạo để đơn vị triển khai thực hiện thu phục vụ tốt cho hoạt động dạy và học năm học 2021-2022.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT huyện (B/c);
- Đảng ủy, HĐND, UBND (B/c);
- CMHS (Phối hợp thực hiện);
- Lưu VP.



**Trần Thị Bích Ngọc**